

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐẠI VIỆT SÀI GÒN
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH GIAO TIẾP NÂNG CAO

Ngày kiểm tra: 04.04.2021

Thời gian kiểm tra: 7h30

Thời gian ôn tập: từ 14/03/2021 đến 21/03/2021

Địa điểm kiểm tra: Số 1 Đoàn Kết, P Bình Thới, Q Thủ Đức, TP HCM

Lớp: TAN1,2 - Nhóm 3

Stt	Số báo danh	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm				Điểm TBC	Kết Quả	Xếp Loại	Ghi chú
							Đọc	Viết	Nghe	Nói				
1	TANC69	Trần Thị Đông	Hà	13/07/1995	Bình Dương	Nữ	5.5	5.5	6.5	7.5	6.25	Đạt	Trung Bình	
2	TANC70	Trần Thị	Hà	15/06/1996	Nghệ An	Nữ	9	9	10	8	9.00	Đạt	Giỏi	
3	TANC71	Nguyễn Thụy Hồng	Hân	04/08/1996	TP Hồ Chí Minh	Nữ	8.5	8.5	10	7.5	8.63	Đạt	Giỏi	
4	TANC72	Nguyễn Ngọc Diễm	My	15/06/1994	TP Hồ Chí Minh	Nữ	0	0	0	0	0.00	Không Đạt	Không đạt	
5	TANC73	Lê Thị Thanh	Mỹ	22/01/1999	Bình Thuận	Nữ	7.5	7.5	7	9	7.75	Đạt	Khá	
6	TANC74	Lê Tô Kim	Ngân	09/09/1985	TP Hồ Chí Minh	Nữ	5.5	5.5	7.5	5	5.88	Đạt	Trung Bình	
7	TANC75	Lý Hồng	Ngát	03/11/2000	Bình Phước	Nữ	5.5	5.5	7	6.5	6.13	Đạt	Trung Bình	
8	TANC76	Võ Thị Hồng	Ngọc	21/10/2000	Bình Thuận	Nữ	8	8	10	8	8.50	Đạt	Giỏi	
9	TANC77	Phan Thị Thanh	Ngọc	03/01/1995	TP Hồ Chí Minh	Nữ	6.5	6.5	8.5	5	6.63	Đạt	Trung Bình	
10	TANC78	Phạm Hoàng Minh	Nguyệt	09/08/2000	Đồng Nai	Nữ	9	9	10	9	9.25	Đạt	Giỏi	
11	TANC79	Nguyễn Thị Thanh	Nhã	20/09/1999	Phú Yên	Nữ	6	6	6.5	5	5.88	Đạt	Trung Bình	
12	TANC80	Trần Thị Thanh	Nhàn	01/09/2000	Bình Thuận	Nữ	7	7	10	6.5	7.63	Đạt	Khá	
13	TANC81	Trương Quang	Nhật	24/10/1995	TP Hồ Chí Minh	Nam	6	6	7	8	6.75	Đạt	Trung Bình	

14	TANC82	Trần Hoàng Uyên	Nhi	01/09/2000	Tiền Giang	Nữ	7	7	10	7	7.75	Đạt	Khá	
15	TANC83	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	03/12/2000	TP Hồ Chí Minh	Nữ	7.5	7.5	8	7.5	7.63	Đạt	Khá	
16	TANC84	Lê Quỳnh	Như	14/07/1999	TP Hồ Chí Minh	Nữ	6	6	5.5	7	6.13	Đạt	Trung Bình	
17	TANC85	Phạm Thị	Nhung	20/10/1982	Nam Định	Nữ	9	9	9	7	8.50	Đạt	Giỏi	
18	TANC86	Lương Thị Hồng	Nhung	26/01/2000	Đắk Lắk	Nữ	7.5	7.5	8.5	7.5	7.75	Đạt	Khá	
19	TANC87	Phó Thị Thanh	Phương	21/07/2000	Kon Tum	Nữ	9.5	9.5	9	7	8.75	Đạt	Giỏi	
20	TANC88	Nguyễn Đông	Phương	25/10/1998	Long An	Nữ	9	9	7	7	8.00	Đạt	Giỏi	
21	TANC89	Trịnh Phước	Thiện	10/11/1999	Hậu Giang	Nam	5.5	5.5	8	6	6.25	Đạt	Trung Bình	
22	TANC90	Mai Lê Phương	Uyên	22/09/2000	Đắk Lắk	Nữ	7	7	9	7	7.50	Đạt	Khá	
23	TANC91	Trần Kim	Uyên	18/11/1999	TP Hồ Chí Minh	Nữ	8.5	8.5	8.5	8	8.38	Đạt	Giỏi	
24	TANC92	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	10/01/1983	TP Hồ Chí Minh	Nữ	8	8	9	7.5	8.13	Đạt	Giỏi	
25	TANC93	Phạm Thị Yên	Vi	04/10/1998	Bình Định	Nữ	8.5	8.5	9	6	8.00	Đạt	Khá	
26	TANC94	Nguyễn Thị Hạ	Vi	23/12/1999	Bình Định	Nữ	5.5	5.5	8.5	8	6.88	Đạt	Trung Bình	
27	TANC95	Hà Thị Bích	Việt	05/02/1995	Phú Thọ	Nữ	7.5	7.5	8.5	7.5	7.75	Đạt	Khá	
28	TANC96	Nguyễn Vũ An	Vy	12/09/1999	TP Hồ Chí Minh	Nữ	7.5	7.5	9.5	8	8.13	Đạt	Giỏi	
29	TANC97	Nguyễn Thị Ty	Vy	28/02/1987	Bình Định	Nữ	9	9	8	7	8.25	Đạt	Giỏi	
30	TANC98	Nguyễn Thị Thu	Xuân	10/07/2001	Gia Lai	Nữ	9	9	10	8.5	9.13	Đạt	Giỏi	
31	TANC99	Lê Thị Kim	Xuyến	05/07/2000	Đồng Tháp	Nữ	5.5	5.5	9	7	6.75	Đạt	Trung Bình	
32	TANC100	Đoàn Ngọc Như	Ý	20/01/2000	Quảng Ngãi	Nữ	7	7	9	7	7.50	Đạt	Khá	
33	TANC101	Phạm Thị Hoàng	Yến	04/04/1992	TP Hồ Chí Minh	Nữ	6.5	6.5	8.5	8	7.38	Đạt	Khá	

Tổng số thí sinh dự kiểm tra: 32
Tổng số thí sinh vắng dự kiểm tra: 01

Tổng số thí sinh đạt: 32
Tổng số thí sinh không đạt: 01

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

ThS. Dương Công Hiếu

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ths. Lương Kim Anh

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2020
THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hằng

